

Số: 573/2026/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 19 tháng 06 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 772/2026/TLST-HNGĐ ngày 11/06/2026, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Những người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Vũ Trí H**, sinh năm 1993;

HKTT: **Số G ngõ A P**, phường P, Thành phố Hà Nội

Nơi ở hiện nay: **Thôn T**, xã B, Thành phố Hà Nội

- Chị **Lê Thúy N**, sinh năm 1993;

HKTT và nơi ở hiện nay: **Ngõ C**, **Cầu B**, phường T, Hà Nội

NHẬN ĐỊNH

CỦA TÒA ÁN

[1]. Về tình cảm: Anh **Vũ Trí H** và chị **Lê Thúy N** thống nhất thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh **Vũ Trí H** và chị **Lê Thúy N** có 01 người con chung là cháu **Vũ Lê Thanh T**, sinh ngày 22/06/2020. Sau ly hôn, anh **Vũ Trí H** và chị **Lê Thúy N** thỏa thuận: Chị **Lê Thúy N** là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu **T**. Anh **H** không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3]. Về tài sản, nhà ở chung, vay nợ chung: Anh **H** và Chị **N** tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về vấn đề khác: Anh **H** và Chị **N** không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5]. Về lệ phí: Anh **H** tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh **Vũ Trí H** và chị **Lê Thúy N**.

- Về con chung: Anh **Vũ Trí H** và Chị **Lê Thúy N** có 01 người con chung là cháu **Vũ Lê Thanh T**, sinh ngày 22/06/2020. Sau ly hôn, giao cháu **Vũ Lê Thanh T** cho Chị **Lê Thúy N** trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh **Vũ Trí H** đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác nên không xem xét.

Anh **Vũ Trí H** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản, nhà ở chung, vay nợ chung: Anh **Vũ Trí H** và Chị **Lê Thúy N** tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Các vấn đề khác: Anh **Vũ Trí H** và Chị **Lê Thúy N** không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí tòa án: Anh **Vũ Trí H** tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà anh **Vũ Trí H** đã nộp tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014079 ngày 11 tháng 06 năm 2026.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Khu vực 2- HN;
- Phòng THADS Khu vực 2 - HN;
- Nơi cấp ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thanh Tùng

